

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Hồng

2. Ông Nguyễn Đăng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Lương - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01 tháng 5 năm 1989 tại xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình Quyền; sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị K; sinh năm 1965; Điều trú tại xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 4 người, bị can là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012, Nguyễn Đình H bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ* (đã được xóa án tích); Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 24/01/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ (không nhớ ngày), tháng 11/2021, Nguyễn Đình H sau khi lái xe tải chở thuê gỗ keo đi từ huyện H, tỉnh Hà Tĩnh sang xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh giao hàng, trên đường về gần đến bãi đỗ xe tải của gia đình (cách khoảng 10m), sát quốc lộ 8A, thuộc thôn 7, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, qua ánh đèn đường Nguyễn Đình H phát hiện bên phía trái đường (theo chiều xe Hải đi từ thị trấn P, huyện H lên xã Q, huyện H) có 01 túi nilong màu đen ở bên đường có chứa vật gì đó nên Nguyễn Đình H cất xe vào bãi đậu xe rồi quay ra nhặt túi nilong lên và mở ra kiểm tra bên trong, phát hiện trong túi nilong có 01 túi nilong màu đen nhỏ hơn và 02 hộp giấy, một hộp màu đen và một hộp màu xanh đen. Nguyễn Đình H mở túi nilong màu đen bên trong ra thấy có 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại và 01 hộp tiếp đạn bên trong có chứa một số viên đạn, tiếp tục mở lần lượt 02 hộp giấy ra xem thấy bên trong có một số viên đạn và 01 hộp tiếp đạn nên Hải buộc túi nilong lại rồi xách vào cất giấu trên băng ghế nằm sau cabin xe tải. Sau đó, Nguyễn Đình H khóa xe lại rồi đi bộ về nhà mình (cách bãi đỗ xe khoảng 500m) để ngủ. Sáng hôm sau, Nguyễn Đình H lấy xe mô tô của gia đình đi đến nhà anh Nguyễn Văn Đ (cậu ruột của Hải) và chị Nguyễn Thị L tại thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để chở cậu Nguyễn Văn Đ đi công việc, trên đường đi Nguyễn Đình H ghé vào bãi đỗ xe mở cabin xe ô tô tải lấy túi nilon ra chia thành 02 gói, trong đó lấy khẩu súng và hộp tiếp đạn trong túi đen bỏ vào túi quần mình, còn 02 hộp giấy bỏ vào áo trước ngực rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh Nguyễn Văn Đ. Khi đến nhà anh Đ, Nguyễn Đình H dừng xe lấy 02 hộp giấy trong áo trước ngực bỏ lên yên xe mô tô đồng thời tháo dây chuyền và nhả bỏ lên 02 hộp giấy, sau đó cầm đi qua phòng bếp để lên nhà chính của anh Nguyễn Văn Đ, khi đến vị trí giao nhau giữa phòng khách và phòng bếp, Nguyễn Đình H gặp anh Đ nên đưa cho anh Đ nhờ cất giúp 02 hộp giấy cùng nhả và dây chuyền vào kết sắt trong phòng ngủ (Hải không nói cho Đồng biết bên trong 02 hộp giấy có đạn và băng tiếp đạn). Sau đó, Nguyễn Đình H cầm lấy chìa khóa xe ô tô từ anh Nguyễn Văn Đ đưa cho Hải ra kho lấy xe chở anh Đ đi công việc, còn anh Đ đem cất vào kết sắt tại phòng ngủ gần phòng khách 02 hộp giấy cùng nhả và dây chuyền Hải nhờ cất, không để ý bên trong 02 hộp giấy có chứa đựng gì. Nguyễn Đình H cầm chìa khóa đi vào nhà kho, khi đi đến gần tủ nhôm kính để trong nhà kho, Hải phát hiện ra chưa cất túi nilong có súng và băng tiếp đạn nên cất vào tủ nhôm kính. Sau đó, Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô của gia đình anh Nguyễn Văn Đ chở anh Đ đi giải quyết công việc cá nhân tại thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đến cuối tháng 12/2021 (trước lễ Noel khoảng 2-3 ngày), Nguyễn Đình H đến nhà anh Nguyễn Văn Đ mở khóa kết sắt lấy nhả, dây chuyền ra đeo, còn 02 hộp giấy chứa đạn, hộp tiếp đạn thì để nguyên chỗ cũ và khóa kết sắt lại (Nguyễn Đình H biết được vị trí cất chìa khóa kết sắt và mật khẩu mở kết sắt từ trước do Nguyễn Văn Đ cung cấp). Ngày 11/01/2022, qua công tác khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Thị L, lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ toàn bộ súng, đạn, hộp tiếp đạn mà Nguyễn Đình H cất giấu trong kết sắt và tủ nhôm kính. Nguyễn Đình H khai mục đích cất giấu khẩu súng, đạn và hộp tiếp đạn để làm kỷ niệm.

Tại bản kết luận giám định số 05/PC09-SĐ ngày 24/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Khẩu súng gửi giám định là súng K54, thuộc vũ khí quân dụng. Súng hoạt động bình thường; 02 hộp tiếp đạn gửi giám định là hộp tiếp đạn của súng K54, hoạt động bình thường; 38 viên đạn ký hiệu A4 đến A41 là đạn cỡ 7,62x25mm, đạn còn sử dụng được, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định; 46 viên đạn ký hiệu từ A42 đến A87 là đạn cỡ 7,62x39mm, đạn còn sử dụng được, không sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định

*** Vật chứng thu giữ:**

01 khẩu súng bằng kim loại, dài khoảng 19,5cm, cao 12,5cm, bên trái thân súng có ký hiệu “9675139661964”, phần tay cầm ốp nhựa, màu đen, dài 9cm, đường kính nòng súng 7,6mm; 38 viên đạn là đạn cỡ 7,62x25mm (sau khi giám định còn 36 viên đạn); 46 viên đạn là đạn cỡ 7,62x39mm (sau khi giám định còn 44 viên đạn); 02 hộp tiếp đạn (được niêm phong trong một hộp catton).

Xử lý vật chứng: Ngày 12/5/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chuyển toàn bộ vật chứng đến Kho K19 - Phòng kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh để quản lý, bảo quản, xử lý theo quy định của pháp luật.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra đề nghị tuyên về xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 11/2021 (không nhớ ngày cụ thể), Nguyễn Đình H phát hiện tại quốc lộ 8A, thuộc thôn 7, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (cách bãi đậu xe của gia đình khoảng 10m) 01 túi nilong màu đen, bên trong có 01 khẩu súng K54 là vũ khí quân dụng, 38 viên đạn cỡ 7,62x25mm, 46 viên đạn cỡ 7,62x39mm và 02 hộp tiếp đạn. Sau đó, Nguyễn Đình H đã cất dấu 01 khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn có chứa 05 viên đạn trong tủ nhôm kính tại nhà kho; 01 hộp tiếp đạn và 79 viên đạn trong két sắt đặt tại phòng ngủ cạnh phòng khách của gia đình anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị L (cậu mợ của H) tại thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Đến ngày 11/01/2022, qua công tác khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Thị L, lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ toàn bộ khẩu súng, đạn và hộp tiếp đạn mà Nguyễn Đình H cất giấu trong két sắt và tủ nhôm kính.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý vũ khí của nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm (có giấy xác nhận của Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh), có bố Nguyễn Đình Q là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; ông bà nội, ông bà ngoại được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ thường xuyên đau ốm, bản thân là lao động chính trong gia đình, bị cáo có công trong việc cứu người bị đuối nước có xác nhận của chính quyền địa phương) đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” của bị cáo là nguy hiểm, do đó phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cũng đủ nghiêm.

[5] Liên quan trong vụ án còn có anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị L (cậu mợ của Nguyễn Đình H) là chủ ngôi nhà nơi Hải cất giấu khẩu súng và số đạn, trong đó anh Nguyễn Văn Đ là người trực tiếp cất giúp Nguyễn Đình H 02 hộp giấy có chứa đạn, hộp tiếp đạn vào trong két sắt nơi phòng ngủ của Hải. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn Đ không biết 02 hộp giấy Hải nhờ cất vào két sắt có chứa đạn và băng tiếp đạn; Nguyễn Thị L không biết được khẩu súng, đạn và hộp tiếp đạn được cất giấu trong nhà mình nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị L.

[6] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ 01 khẩu súng bằng kim loại, dài khoảng 19,5cm, cao 12,5cm, bên trái thân súng có ký hiệu “9675139661964”, phần tay cầm ốp nhựa, màu đen, dài 9cm, đường kính nòng súng 7,6mm; 38 viên đạn là đạn cỡ 7,62x25mm (sau khi giám định còn 36 viên đạn); 46 viên đạn là đạn cỡ 7,62x39mm (sau khi giám định còn 44 viên đạn); 02 hộp tiếp đạn (được niêm phong trong một hộp cattong).

Ngày 12/5/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chuyển toàn bộ vật chứng đến Kho K19 - Phòng kỹ thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh để quản lý, bảo quản, xử lý theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu chuyển cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/7/2022)

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[3] *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 khẩu súng bằng kim loại, dài khoảng 19,5cm, cao 12,5cm, bên trái thân súng có ký hiệu “9675139661964”, phần tay cầm ốp nhựa, màu đen, dài 9cm, đường kính nòng súng 7,6mm; 36 viên đạn là đạn cỡ 7,62x25m; 44 viên đạn là đạn cỡ 7,62x39mm; 02 hộp tiếp đạn (Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh xử lý theo quy định của pháp luật).

[4] *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Pháp lệnh 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà nội;
- CA, VKS, Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- PV 06- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- PC 01 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền